

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KS
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2022/HS-ST

Ngày 13 tháng 5 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KS, TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hữu Lộc.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Thái Đình Thanh

Ông Dềnh Bá Lồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Đào Quang Sáng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Vương Quốc Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2022 tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Keng Đu, huyện KS, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự thụ lý số 46/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Vi Văn P**, tên gọi khác: không;

Sinh ngày 07/8/1967 tại xã ML, huyện KS, tỉnh Nghệ An;

Nơi cư trú: Bản YH, xã ML, huyện KS, tỉnh Nghệ An;

Nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ học vấn: Lớp 02/10; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vi Văn Đ và bà Vi Thị Đ; có vợ là Kha Thị X và 05 con;

Tiền án, tiền sự: Không; bị bắt từ ngày 30/12/2021 đến nay, hiện đang tạm giam. Có mặt.

2. Họ và tên: **Lương Văn N**, tên gọi khác: không;

Sinh ngày 10/8/1988 tại xã ML, huyện KS, tỉnh Nghệ An;

Nơi cư trú: Bản YH, xã ML, huyện KS, tỉnh Nghệ An;

Nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ học vấn: lớp 2/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn V và bà Vi Thị L (đã chết); có vợ là Lo Thị H và 02 con;

Tiền án, tiền sự: Không; bị bắt từ ngày 29/12/2021 đến nay, hiện đang tạm giam. Có mặt.

- *Người bào chữa cho các bị cáo:* Ông Lê Công Th - Trợ giúp viên pháp lý, công tác tại Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- *Người chứng kiến:* Anh Lo Văn T, sinh năm 1985. Nơi cư trú: Bản XT, xã ML, huyện KS, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 8 giờ, ngày 29/12/2021, Vi Văn P đi bộ vào lán Xê năm của mình ở bản YH, xã ML, huyện KS, tỉnh Nghệ An thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết. Người đàn ông dân tộc Mông này hỏi Vi Văn P “*Có mua ma túy không?*” thì Vi Văn P trả lời “*Không có tiền*”, người đàn ông dân tộc Mông lại nói tiếp “*Có bao nhiêu tiền thì mua bấy nhiêu?*”, nghe vậy, Vi Văn P lấy trong người ra 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) đưa cho người đàn ông đó. Người đàn ông đó cầm lấy tiền rồi đưa lại cho Vi Văn P 01 (*Một*) bao Potylen màu đen, bên trong chứa 24 (*Hai mươi tư*) viên ma túy Methamphetamine. Sau khi mua được ma túy, Vi Văn P cất dấu vào trong người rồi đi về nhà của mình, nhằm mục đích để sử dụng và bán lẻ cho những người nghiện kiếm lời. Cụ thể, trong quá trình cất giấu 24 (*Hai mươi tư*) viên ma túy trên, đến khoảng 18 giờ, ngày 29/12/2021, tại bản YH, xã ML, huyện KS, tỉnh Nghệ An, Vi Văn P đã bán 03 (*Ba*) viên ma túy cho Lương Văn N là người trú cùng bản với thu lợi số tiền 50.000đ (*Năm mươi nghìn đồng*). Sau đó, Vi Văn P đi vào rẫy Xê năm của mình, khi vào đến nơi, Vi Văn P lấy 01 (*Một*) viên ma túy ra sử dụng hết. Số ma túy còn lại, Vi Văn P tiếp tục cất dấu vào trong người của mình nhằm mục đích để bán kiếm lời.

Đối với Lương Văn N, sau khi mua được 03 (*Ba*) viên ma túy của Vi Văn P thì Lương Văn N bỏ vào túi áo khoác đang mặc của mình rồi đi vào lán rẫy để lấy lúa về. Khoảng 22 giờ 45 phút, ngày 29/12/2021, Lương Văn N đang trên đường đi về nhà đến khu vực bản YH, xã ML, huyện KS, tỉnh Nghệ An thì bị tổ công tác Công an huyện KS, phát hiện bắt quả tang, thu giữ của Lương Văn N 03 viên nén màu hồng (nghĩ là ma túy methamphetamine).

Đến khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 30/12/2021, nghe được thông tin Lương Văn N đã bị cơ quan Công an bắt về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, nên Vi

Văn P đã đến trụ sở Công an xã ML, huyện KS xin đầu thú và giao nộp 20 (Hai mươi) viên nén màu hồng (nghĩ là ma túy methamphetamine).

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vào hồi 14 giờ 30 phút ngày 30/12/2021 của Hội đồng mở niêm phong Công an huyện KS đã xác định: 20 (Hai mươi) viên nén màu hồng thu giữ của Vi Văn P sau khi loại bỏ bao bì có khối lượng 02 g (*Hai gam*); 03 (Ba) viên nén màu hồng thu giữ của Lương Văn N sau khi loại bỏ bao bì có khối lượng 0,3 g (*Không phải ba gam*). Hội đồng đã trích mẫu để gửi đi giám định.

Tại kết luận giám định số 115/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 06/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An đã kết luận:

+ *Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Lương Văn N gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine). Số viên nén màu hồng thu giữ của Lương Văn N có tổng khối lượng là 0,3 g (Không phải ba gam).*

+ *Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Vi Văn P gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine). Số viên nén màu hồng thu giữ của Vi Văn P có tổng khối lượng là 2 g (Hai gam).*

Cáo trạng số: 24/CT-VKS-KS ngày 01/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An đã truy tố bị cáo Vi Văn P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Lương Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Vi Văn P thừa nhận việc tàng trữ số ma túy trên để sử dụng và bán kiếm lời và ngày 29/12/2021, Vi Văn P đã 01 (Một) lần bán trái phép 03 (Ba) viên ma túy cho Lương Văn N thu ọi số tiền 50.000đ (*Năm mươi nghìn đồng*), Số tiền này Vi Văn P đã tiêu xài cá nhân hết. Lương Văn N thừa nhận hành vi tàng trữ ma túy nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân. Lời khai nhận của các bị can phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vi Văn P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và Lương Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Vi Văn P mức án từ 36 (Ba mươi sáu) tháng đến 42 (Bốn mươi hai) tháng tù; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Lương Văn N mức án từ 18 (Mười tám) tháng đến 22 (Hai mươi hai) tháng tù đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo, xử lý vật chứng

tịch thu tiêu hủy số ma túy của bị cáo đã bị thu giữ, giải quyết nghĩa vụ chịu án phí theo quy định.

Người bào chữa cho bị cáo không tranh luận gì về tội danh và điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng sâu vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, trình độ dân trí thấp, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, riêng bị cáo Vi Văn P đề nghị áp dụng thêm tình tiết “đầu thú” để giảm nhẹ thêm hình phạt cho bị cáo.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Đều thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, các bị cáo nhận tội và mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Các bị cáo không có ý kiến gì hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa cơ bản phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được trong quá trình điều tra có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng truy tố. Như vậy đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 18 giờ, ngày 29/12/2021, tại bản YH, xã ML, huyện KS, tỉnh Nghệ An, Vi Văn P đã 01 (một) lần bán trái phép 03 (ba) viên ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,3 g (Không phải ba gam) cho Lương Văn N thu lợi bất chính số tiền 50.000 đồng (Năm mươi nghìn đồng), đến ngày 30/12/2021, Vi Văn P đã ra đầu thú, đồng thời giao nộp cho cơ quan Công an 20 viên (Hai mươi viên) ma túy Methamphetamine có khối lượng 02 g (Hai gam). Số ma túy này Phòng dùng để sử dụng và bán lẻ kiếm lời.

Đối với Lương Văn N sau khi mua ma túy của Vi Văn P chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện KS bắt quả tang, thu giữ 0,3 g (Không phải ba gam) Methamphetamine.

Số lượng ma túy của Vi Văn P được xác định là tổng khối lượng chất ma túy mà Vi Văn P vừa sử dụng vừa bán là 02 gam Methamphetamine + 0,3 gam Methamphetamine (số Methamphetamine đã bán cho Lương Văn N) = 2,3 gam (Hai phẩy ba gam) ma túy Methamphetamine. Do đó hành vi của Vi Văn P đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Đối với Lương Văn N đã tàng trữ 0,3 gam Methamphetamine để sử dụng. Nên hành vi của Lương Văn N đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy rằng: Vụ án thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các loại chất gây nghiện. Khi phạm tội các bị cáo cũng nhận thức ma túy là chất gây nghiện bị Nhà nước nghiêm cấm, vì ma túy gây tác hại xấu đến đời sống kinh tế - xã hội cũng như sức khỏe của con người, làm băng hoại đạo đức lối sống và cũng là mầm mống phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác nhưng các bị cáo vẫn bất chấp pháp luật để mua bán và tàng trữ trái phép làm ảnh hưởng tới tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Xét thấy, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo riêng các bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo Vi Văn P đã tự nguyện ra đầu thú nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[5] Đối với đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho Vi Văn P quá trình điều tra, xác minh chưa xác định được danh tính cụ thể của người này nên Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có kết quả sẽ được xử lý.

[6] Vật chứng vụ án: Số ma túy đã thu giữ của các bị cáo sau khi trích mẫu gửi giám định thì số còn lại là 1,8 gam Methamphetamine của Vi Văn P và 0,2 gam Methamphetamine của Lương Văn N hiện đang được bảo quản tại Kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện KS. Đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên phải tịch thu để tiêu hủy.

Đối với số tiền 50.000 đồng (Năm mươi nghìn đồng) mà Vi Văn P đã có được từ việc bán ma túy cho Lương Văn N, đây là tiền do phạm tội mà có, hiện bị cáo Vi Văn P đã tiêu xài cá nhân hết nên phải truy thu để nộp vào ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí: Các bị cáo là người bị kết án nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và mức hình phạt:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Vi Văn P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Vi Văn P 42 (Bốn mươi hai) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt (ngày 30/12/2021).

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Lương Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Lương Văn N 20 (Hai mươi) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt (ngày 29/12/2021).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ các điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư bưu điện có viền xanh đỏ đang niêm phong, dán kín. Trên mép dán có đầy đủ chữ ký của hội đồng tham gia niêm phong và ghi tên của đối tượng Vi Văn P và đóng 05 dấu đỏ của cơ quan CSĐT Công an huyện KS. Bên trong phong bì có chứa 18 viên nén màu hồng là ma túy tổng hợp Methaphetamin còn lại của Vi Văn P.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư bưu điện có viền xanh đỏ đang niêm phong, dán kín. Trên mép dán có đầy đủ chữ ký của hội đồng tham gia niêm phong và ghi tên của đối tượng Lương Văn N và đóng 05 dấu đỏ của cơ quan CSĐT Công an huyện KS. Bên trong phong bì có chứa 2 (hai) viên nén màu hồng là ma túy tổng hợp Methaphetamin còn lại của Lương Văn N.

Vật chứng đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện KS quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/3/2022.

- Truy thu của bị cáo Vi Văn P số tiền 50.000 đồng (Năm mươi nghìn đồng) là tiền do phạm tội mà có để nộp vào ngân sách Nhà nước.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Vi Văn P, Lương Văn N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tuyên bố các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 13/5/2022)/.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện KS;
- Công an huyện KS (Cơ quan điều tra, Cơ quan THA hình sự);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THA dân sự huyện KS;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án, hồ sơ THAHS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Hữu Lộc